

Số: /2019/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày

tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

DANH MỤC BÍ MẬT NHÀ NƯỚC ĐỘ MẬT CỦA NGÀNH THANH TRA

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 15 tháng 11 năm 2018;

Theo đề nghị của Tổng Thanh tra Chính phủ;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định Danh mục bí mật nhà nước độ mật của ngành thanh tra.

Điều 1. Danh mục bí mật nhà nước độ mật của ngành thanh tra

1. Ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng chưa công bố hoặc không công bố.

2. Ý kiến chỉ đạo của người có thẩm quyền quyết định thanh tra, người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình giải quyết vụ việc.

3. Trong hoạt động thanh tra gồm:

a) Kế hoạch tiến hành một cuộc thanh tra;

b) Nội dung làm việc, biên bản làm việc với đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung thanh tra;

c) Thông tin, tài liệu thu thập được trong quá trình thanh tra mà thông tin này tổ chức chưa công bố hoặc không được công bố;

d) Văn bản giải trình của đối tượng thanh tra;

đ) Báo cáo kết quả của thành viên Đoàn thanh tra, của Đoàn thanh tra;

e) Dự thảo Kết luận thanh tra.

4. Trong hoạt động giải quyết khiếu nại gồm:

a) Thông tin, tài liệu thu thập được trong quá trình xác minh nội dung khiếu nại mà tổ chức chưa công bố hoặc không được công bố;

b) Báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại;

c) Dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại.

5. Trong hoạt động giải quyết tố cáo gồm:

a) Họ tên, địa chỉ, bút tích của người tố cáo và những thông tin khác có thể làm lộ danh tính của người tố cáo, người được bảo vệ theo quy định của Luật tố cáo;

b) Thông tin, tài liệu thu thập được trong quá trình xác minh nội dung tố cáo mà thông tin này tổ chức chưa công bố hoặc không được công bố;

c) Văn bản giải trình của đối tượng thanh tra;

d) Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo;

đ) Dự thảo Kết luận nội dung tố cáo.

6. Trong hoạt động phòng, chống tham nhũng gồm:

a) Họ tên, địa chỉ, bút tích của người phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng;

b) Họ tên, địa chỉ của người bị phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng;

c) Nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi phạm nhũng;

d) Thông tin về việc kiểm tra, xác minh sau khi nhận được phản ánh, báo cáo;

đ) Cơ sở dữ liệu về kê khai tài sản, thu nhập của người phải kê khai và thông tin thu thập được trong quá trình kiểm soát tài sản, thu nhập.

7. Cơ sở dữ liệu về khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân.

8. Văn bản, tài liệu của ngành Thanh tra có sử dụng thông tin, tài liệu thuộc danh mục bí mật nhà nước của các cơ quan, tổ chức khác thì xác định độ mật tương ứng.

9. Chỉ đạo của lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng có xác định độ tuyệt mật, tối mật, mật thì trong quá trình giải quyết vụ việc phải xác định độ mật tương ứng.

10. Nội dung thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng liên quan đến bí mật nhà nước độ tuyệt mật, tối mật, mật thì trong quá trình giải quyết vụ việc phải xác định độ mật tương ứng.

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ...tháng ... năm 2020.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Tổng Thanh tra Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công an chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Chánh thanh tra các cấp, các

ngành, Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC(2).

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc